**ỦY BAN NHÂN DÂN**

**TỈNH NINH THUẬN**

**Phụ lục 02**

**Hoạt động thực hiện Dự án 8 tại Ninh Thuận**

 **giai đoạn 1: từ năm 2022 đến năm 2025**

(*Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /9/2022 của UBND tỉnh Ninh Thuận)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung hoạt động**  | **Chỉ tiêu tổng thể giai đoạn 1: 2021-2025** | **Thời gian thực hiện/hoàn thiện** |
| ***Nội dung 1.****Tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em* |
| *HĐ1* | *Xây dựng các tổ/nhóm truyền thông tiên phong thay đổi trong cộng đồng* |
| 01 | **Thành lập và duy trì Tổ truyền thôngcộng đồng** (thu hút sự tham gia của cả nam giới, nữ giới là những người có uy tín trong thôn, chức sắc tôn giáo,…); **hỗ trợ trang thiết bị cơ bản** phục vụ công tác truyền thông trên cơ sở rà soát những thiết bị đã được trang bị tại các thôn. | 77 tổ | Thực hiện từ năm 2022 và hoàn thành chậm nhất vào năm 2024 |
| 02 | Tập huấn hướng dẫn thành lập và vận hành và quản lý Tổ truyền thông theo **Sổ tay hướng dẫn** (Cấp tỉnh tổ chức tập huấn cho các huyện và xã điểm; cấp huyện tập huấn cho xã/ người điều hành, quản lý tổ truyền thông) | 15 lớp | Thực hiện từ năm 2022 và hoàn thành chậm nhất vào năm 2024 |
| 03 | Xây dựng mạng lưới truyền thông trên nền tảng số để chia sẻ, kết nối hoạt động của các Tổ truyền thông (ứng dụng zalo, facebook, Zalo, Fanpage trong công tác truyền thông, chia sẻ, cập nhật thông tin của tổ truyền thông) | 77 tổ truyền thông ứng dụng truyền thông trên nền tảng số | Triển khai từ năm 2022 gắn với quá trình thành lập tổ truyền thông; duy trì thường xuyên hàng năm. |
| *HĐ 2* | *Thực hiện các chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em* |
| 01 | Xây dựng chương trình truyền thông trên các kênh truyền thông đại chúng tại địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã). Các chương trình sẽ được phát trên sóng phát thanh, truyền hình, trên hệ thống loa phát thanh của xã bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc. | - Tỉnh: Xây dựng ít nhất 01 chương trình truyền thông và phát trên sóng PT&TH địa phương.- Tại mỗi xã, hàng tháng tổ chức truyền thông trên loa phát thanh xã đến các thôn. Và tuyên truyền, chia sẻ kết quả trên kênh truyền thông của huyện, xã (zalo, facebook, Zalo, Fanpage) | Hàng năm |
| 02 | Hỗ trợ tổ truyền thông tổ chức hoạt động: - Xây dựng nội dung, thông điệp và tổ chức hoạt động truyền thông tại cộng đồng (dưới hình thức sân khấu hóa, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trong dịp lễ hội, khuyến khích nam giới tham gia, tổ chức hoạt động); hàng năm, đánh giá kết quả, tác động của hoạt động truyền thông và xác định nội dung, hình thức truyền thông năm tiếp theo.- Sinh hoạt đối thoại nhóm.- Tổ chức ngày hội truyền thông BĐG.- Chụp ảnh, kể câu chuyện qua ảnh | - Mỗi tổ truyền thông tổ chức được **ít nhất 01 cuộc truyền thông** hàng quý tại cộng đồng/hoặc gắn với cuộc họp thôn. | Hàng năm |
| 03 | Xây dựng ấn phẩm truyền thông (tài liệu, tờ gấp, áp phích, clip…) phù hợp với đặc điểm văn hóa, bản sắc dân tộc của địa phương về bạo lực, xâm hại, phòng ngừa mua bán phụ nữ và trẻ em, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, an toàn trước tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em tại địa phương… | 10.000 tờ gấp | Hàng năm |
| *HĐ3* | *Hội thi/liên hoan các mô hình sáng tạo, hiệu quả trong xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình và mua bán phụ nữ và trẻ em*  |
| 01 | Tổ chức cuộc thi tìm kiếm sáng kiến, mô hình, giải pháp truyền thông hiệu quả thay đổi “Nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ định kiến giới, bạo lực gia đình, mua bán phụ nữ và trẻ em. Tổ chức đánh giá, lựa chọn sáng kiến tiêu biểu để lan tỏa, nhân rộng và gửi tham dự thi tại cấp Trung ương | 01 cuộc thi  | Năm 2023 hoặc năm 2024 |
| 02 | Tư liệu hóa các sáng kiến, mô hình, giải pháp hiệu quả từ cuộc thi và tuyên truyền, nhân rộng tại địa phương (dưới dạng video, clip, tài liệu…) | Cấp tỉnh chủ động lựa chọn và nhân rộng  | Năm 2023, 2024, 2025 |
| ***Nội dung 2.*** *Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em* |
| *HĐ1* | *Phát triển và nhân rộng mô hình tiết kiệm và tín dụng tự quản để tăng cường tiếp cận tín dụng, cải thiện cơ hội sinh kế, tạo cơ hội tạo thu nhập và lồng ghép giới.* |
| 1 | Củng cố nâng cao chất lượng hoặc thành lập mới Tổ tiết kiệm vay vốn thôn bản (TKVVTB): rà soát, đánh giá nhu cầu và lập danh sách; hỗ trợ hòm giữ tiết kiệm; duy trì sinh hoạt tổ 03 tháng đầu để giám sát, hỗ trợ kỹ thuật cho tổ vận hành; hướng dẫn quản lý và sử dụng tiết kiệm hiệu quả...  | 26 tổ | - Thời gian thực hiện từ năm 2022 và hoàn thành vào cuối năm 2024. |
| 2 | Thí điểm hỗ trợ kết nối cho 15% thành viên của Tổ TKVVTB hiện có tiếp cận với các định chế tài chính chính thức (như Ngân hàng, các quỹ tín dụng của Nhà nước...) để tăng cường cơ hội tiếp cận dịch vụ tài chính chính thức cho thành viên. | 15% thành viên của Tổ TKVVB được kết nối với các định chế tài chính chính thức | + Năm 2022: Tiến hành rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách. Tập huấn, hướng dẫn và vận hành tổ.+ Từ Năm 2023 triển khai thí điểm vận hành mô hình hàng năm. |
| 3 | Thí điểm hỗ trợ 15% thành viên Tổ TKVVTB hiện có phát triển sinh kế (vơi các hoạt động: hướng dẫn các thành viên trong tổ xây dựng đề xuất phát triển sinh kế và lựa chọn các đề xuất có khả thi, phù hợp để hỗ trợ triển khai; phối hợp các ngành tập huấn kỹ thuật cho thành viên tổ có đề xuất được phê duyệt để triển khai hiệu quả...). | 15% thành viên của Tổ TKVVB được hỗ trợ phát triển sinh kế | + Năm 2022: Tiến hành rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách.+ Từ Năm 2023 triển khai thí điểm vận hành mô hình hàng năm. |
| 4 | Tập huấn hướng dẫn củng cố/ thành lập và vận hành tổ TKVVTB, hướng dẫn kết nối với các định chế tài chính chính thức, phát triển sinh kế, áp dụng phương pháp học tập và hành động giới cho Tổ TKVVTB theo Sổ tay hướng dẫn của Trung ương (cấp tỉnh tổ chức tập huấn cho các huyện và xã điểm; cấp huyện tập huấn cho cấp xã, thôn (cán bộ phụ nữ xã, chi hội trưởng người điều hành mô hình).  | 06 lớp | Thực hiện từ năm 2022 và hoàn thành vào cuối năm 2024. |
| 5 | Áp dụng phương pháp học tập và hành động giới cho Tổ TKVVTB (gồm các hoạt động: Rà soát, đánh giá mức độ sẵn sàng triển khai của các tổ TKVVTB; xây dựng lộ trình triển khai; tập huấn cho các tổ về phương pháp học tập và hành động giới cho các tổ; tổ chức buổi truyền thông tổ về giới, bình đẳng giới). | 15 tổ | + Năm 2022: Tiến hành rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách.+ Từ Năm 2023 triển khai thí điểm vận hành mô hình hàng năm. |
| *HĐ2* | *Hỗ trợ ứng dụng công nghệ 4.0 để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ DTTS* |
|  | Hỗ trợ các mô hình sinh kế có phụ nữ làm chủ hoặc đồng làm chủ (tổ nhóm sinh kế, tổ hợp tác, hợp tác xã ) xây dựng thương hiệu; đăng ký các tiêu chuẩn theo quy định; xây dựng truy suất nguồn gốc và tập huấn về quản lý chất lượng; hỗ trợ ứng dụng công nghệ 4.0 tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử; giới thiệu và hỗ trợ kết nối với các giải pháp dịch vụ logistics và thanh toán điện tử; tư vấn hỗ trợ kỹ thuật cho tổ/nhóm. | 4 Tổ | - Thời gian thực hiện từ năm 2022 và hoàn thành vào năm 2025. |
| *HĐ3* | *Nhân rộng mô hình địa chỉ an toàn hỗ trợ bảo vệ phụ nữ là nạn nhân bạo lực gia đình* |
| 01 | Củng cố, nâng cao chất lượng hoặc thành lập mới mô hình địa chỉ tin cậy (ĐCTC) cộng đồng. | 8 ĐCTC | Rà soát, đánh giá nhu cầu, lập danh sách trong năm 2022 Hoàn thành củng cố hoặc thành lập mới mô hình vào năm 2023 và duy trì hoạt động hàng năm. |
| 02 | Tổ chức tập huấn hướng dẫn cho chủ địa chỉ tin cậy (ĐCTC), cán bộ hội phụ nữ cơ sở về vận hành mô hình và phương pháp hỗ trợ nạn nhân. | 100% chủ ĐCTC được tập huấn, hướng dẫn | Hoàn thành vào năm 2023 |
| *HĐ 4* | *Thí điểm và nhân rộng mô hình hỗ trợ phát triển sinh kế, hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân mua bán người* |
| 01 | Tuyên truyền, vận động và hỗ trợ nạn nhân mua bán người người trở về được tham gia vào các tổ TKVVTB, hỗ trợ sinh kế để kinh doanh, sản xuất nhỏ, hỗ trợ/kết nối tham gia các chương trình học nghề, tạo việc làm cải thiện cuộc sống. | 100% phụ nữ là nạn nhân mua bán người được hỗ trợ phát triển kinh tế, hòa nhập cộng đồng | Hàng năm |
| ***Nội dung 3.*** *Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng; giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị* |
| *HĐ 1* | *Đảm bảo tiếng nói và vai trò của phụ nữ trong các vấn đề kinh tế - xã hội tại địa phương, trong đó có thực hiện CTMTQG 1719* |
| 01 | Tổ chức tập huấn hướng dẫn tổ chức Đối thoại chính sách ở cấp cơ sở theo Sổ tay hướng dẫn của TW Hội LHPNVN (cấp tỉnh tập huấn cho cán bộ huyện, xã; cấp huyện tập huấn hướng dẫn cho trưởng thôn, phó thôn, bí thư thôn, trưởng các tổ chức chính trị xã hội thôn, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng, …) | 6 lớp | Năm 2022, 2023 |
| 02 | Tổ chức đối thoại chính sách ở cấp xã, thôn ĐBKK (các hoạt động gồm: tổ chức các cuộc họp chuẩn bị nội dung đối thoại; tổ chức đối thoại, biên tập và phổ biến kết quả đối thoại rộng rãi trên loa phát thanh xã) | 38 cuộc | Năm 2023 đến quý 2/2025 |
|  | Vận động và hướng dẫn hội viên phụ nữ tham gia các hoạt động cộng đồng: các cuộc họp dân, tiếp xúc cử tri của đại biểu dân cử tại địa bàn, đóng góp ý kiến xây dựng hệ thống chính trị. | Chủ động tổ chức hoạt động hoặc gắn với sinh hoạt chi hội thường kỳ | Hàng năm |
| 03 | Thực hiện giám sát xã hội: các hoạt động theo chủ đề/vấn đề do Hội LHPN tỉnh chủ động đề xuất, chủ trì hoặc phối hợp thực hiện. | Các cấp Hội thực hiện theo chỉ tiêu Nghị quyết ĐH ĐBPNTQ lần thứ 13 về giám sát, phản biện, góp ý văn bản, chính sách | Hàng năm |
| *HĐ2* | *Đảm bảo tiếng nói và vai trò của trẻ em gái trong phát triển kinh tế-xã hội của cộng đồng thông qua mô hình CLB “thủ lĩnh của sự thay đổi”* |
| 01 | Phối hợp với Sở GD&ĐT **thành lậpCLB thủ lĩnh của sự thay đổi** tại trường Trung học cơ sở (THCS); trang bị một số vật dụng cần thiết phục vụ hoạt động và hỗ trợ tổ chức một số buổi sinh hoạt làm mẫu | Thành lập 15 CLB thủ lĩnh của sự thay đổi | Năm 2022 rà soát lập danh sách, năm 2023 triển khai thành lập, vận hành mô hình và duy trì hàng năm. |
| 02 | Tập huấn hướng dẫn thành lập và vận hành CLB “thủ lĩnh của sự thay đổi” theo Sổ tay hướng dẫn của TW Hội LHPNVN cho cán bộ huyện, xã điểm, người phụ trách, điều hành CLB, trẻ em cốt cán. | 06 lớp | Năm 2022 - 2023 |
| *HĐ3* | *Công tác giám sát và đánh giá về thực hiện bình đẳng giới trong CTMTQG DTTS&MN* |
| 01 | Tập huấn hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện bình đẳng giới trong thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN theo Sổ tay hướng dẫn của TW cho cán bộ cấp xã và thôn. | 05 lớp | Năm 2022 và hoàn thành năm 2023 |
| 02 | Thực hiện giám sát, thu thập thông tin, tổng hợp báo cáo giám sát thực hiện bình đẳng giới trên nền tảng số theo hướng dẫn của TW Hội |  | Hàng năm |
| 03 | Sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm triển khai thực hiện Dự án 8 và thực hiện bình đẳng giới trong chương trình (có sự tham gia của các cấp, các ngành liên quan tại địa phương) | Sơ kết 6 tháng, năm, giữa kỳ và giai đoạn 1 | Hàng năm, giữa kỳ, cuối kỳ |
| *HĐ4* | *Nâng cao năng lực cho cán bộ nữDTTS tham gia lãnh đạo trong hệ thống chỉnh trị* |
| 01 | Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ nữ DTTS cấp huyện, xã gồm cán bộ nữ trong quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo, cán bộ nữ mới bổ nhiệm, cán bộ nữ mới trúng cử lần đầu tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn với nội dung phù hợp. | 30 cán bộ nữ | Năm 2022, 2023, 2024 |
| 02 | Tổ chức các chuyến tham quan học tập kinh nghiệm cho cán bộ nữ người DTTS trong quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo trong hệ thống chính trị cấp xã và huyện |  | Năm 2024 |
| ***Nội dung 4.*** *Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới (LGG) cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng.* |
| *HĐ1* | *Các hoạt động phát triển năng lực thực hiện bình đẳng cho cán bộ các cấp* |
| 01 | Tổ chức tập huấn Chương trình phát triển năng lực lồng ghép giới cho cán bộ cấp huyện, xã (tài liệu của Trung ương Hội LHPN Việt Nam biên soạn) | 4 lớp | Năm 2022-2023 |
| 02 | Tổ chức tập huấn Chương trình thúc đẩy bình đẳng giới trong cộng đồng cho cán bộ thôn, người có uy tín trong cộng đồng (tài liệu của Trung ương Hội LHPN Việt Nam biên soạn) | 14 lớp | Năm 2022-2024 |